TRẢI NGHIỆM CỦA SINH VIÊN TRONG VIỆC SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐỂ HỖ TRỢ LUYỆN NGHE TIẾNG ANH

Phan Thị Lam
Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam

Tóm tắt: *Nghiên cứu này nhằm tìm hiểu trải nghiệm của sinh viên trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh. Đối tượng nghiên cứu gồm 100 sinh viên năm 3 ngành Ngôn ngữ Anh. Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp, kết hợp bảng hỏi và phỏng vấn bán cấu trúc nhằm thu thập dữ liệu định lượng và định tính về cách sinh viên sử dụng AI, những lợi ích họ nhận thấy và các khó khăn trong quá trình luyện nghe. Bảng hỏi tập trung vào các khía cạnh như mức độ sử dụng AI, lợi ích cảm nhận, động lực tự học và những hạn chế khi sử dụng công cụ AI. Phỏng vấn được thực hiện nhằm làm rõ hơn trải nghiệm thực tế của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên nhìn chung có trải nghiệm tích cực khi sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh, đặc biệt ở các khía cạnh linh hoạt, cá nhân hóa tài liệu, hỗ trợ hiểu nội dung và tăng động lực tự học. Tuy nhiên, sinh viên cũng gặp một số khó khăn liên quan đến độ tin cậy của nội dung AI, sự phụ thuộc vào transcript hoặc bản dịch, và nhu cầu được hướng dẫn sử dụng AI hiệu quả.*

Từ khóa: *Trí tuệ nhân tạo, luyện nghe tiếng Anh, trải nghiệm học tập, sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, học ngoại ngữ có hỗ trợ công nghệ*

STUDENTS' EXPERIENCES IN USING ARTIFICIAL INTELLIGENCE TO SUPPORT ENGLISH LISTENING PRACTICE

Abstract: *This study aims to explore students' experiences in using artificial intelligence to support English listening practice. The participants include 100 third-year students majoring in English Language. A mixed-methods approach is employed, combining a questionnaire and semi-structured interviews to collect both quantitative and qualitative data on how students use AI, the benefits they perceive, and the difficulties they encounter during listening practice. The questionnaire focuses on key aspects such as the frequency of AI use, perceived benefits, motivation for self-study, and limitations of AI tools. Semi-structured interviews are conducted to gain deeper insights into students' actual learning experiences. The findings show that students generally had positive experiences with AI-assisted English listening practice, particularly in terms of flexibility, personalized materials, comprehension support, and motivation for self-study. However, they also reported difficulties related to the reliability of AI-generated content, dependence on transcripts or translation, and the need for clearer pedagogical guidance.*

Keywords: *Artificial intelligence, English listening practice, learning experiences, English-major students, technology-assisted language learning*

Nhận bài: 18/05/2026 *Phản biện: 18/06/2026* *Duyệt đăng: 21/06/2026*

I. GIỚI THIỆU

Kỹ năng nghe giữ vai trò quan trọng trong quá trình học tiếng Anh vì đây là một trong những kênh đầu vào chính giúp người học tiếp nhận ngôn ngữ, phát triển vốn từ vựng, nhận diện phát âm và nâng cao năng lực giao tiếp. Trong học ngoại ngữ, nghe không chỉ là việc tiếp nhận âm thanh mà còn là một quá trình nhận thức phức tạp, đòi hỏi người học xử lý đồng thời âm vị, từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, ngữ cảnh và ý nghĩa của thông điệp. Field (2008) cho rằng việc dạy nghe không nên chỉ tập trung vào kết quả trả lời đúng hay sai, mà cần chú ý đến quá trình người học xử lý và xây dựng ý nghĩa từ ngôn ngữ nói. Tương tự, Goh và Vandergrift (2022) nhấn mạnh rằng dạy và học nghe cần giúp người học phát triển các chiến lược nhận thức, siêu nhận thức và cảm xúc trong quá trình nghe.

Tuy nhiên, đối với nhiều sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ, kỹ năng nghe vẫn là một kỹ năng khó phát triển. Người học thường gặp khó khăn khi nghe các đoạn nói có tốc độ nhanh, phát âm đa dạng, nối âm, nuốt âm, trọng âm, ngữ điệu và từ vựng chưa quen thuộc. Ngoài ra, việc thiếu môi trường tiếp xúc với tiếng Anh ngoài lớp học cũng hạn chế cơ hội luyện nghe thường xuyên. Đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, mặc dù có nhiều cơ hội tiếp xúc với tiếng Anh hơn sinh viên không chuyên, việc duy trì thói quen luyện nghe độc lập và lựa chọn tài liệu phù hợp với trình độ vẫn là một thách thức đáng chú ý.

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, AI đang mở ra nhiều khả năng mới cho việc học và dạy tiếng Anh. Các công cụ AI hiện nay có thể hỗ trợ người học tạo tài liệu nghe, chuyển văn bản

thành giọng nói, cung cấp transcript, giải thích từ vựng, tạo câu hỏi nghe hiểu và mô phỏng hội thoại. Godwin-Jones (2023) nhận định rằng AI bots và môi trường học tập thông minh đang tạo ra những không gian mới cho việc học ngôn ngữ, trong đó người học có thể tương tác với công cụ số linh hoạt hơn. Li và cộng sự (2024) cũng cho thấy ChatGPT được nghiên cứu như một công cụ hỗ trợ học tập tự định hướng, tạo nội dung và hỗ trợ hoạt động dạy học.

Mặc dù AI đang được quan tâm trong giảng dạy tiếng Anh, các nghiên cứu hiện có vẫn chưa bao quát đầy đủ việc sử dụng AI cho từng kỹ năng ngôn ngữ cụ thể. Crompton, Edmett và Ichaporia (2023) cho thấy các nghiên cứu về AI trong dạy và học tiếng Anh chủ yếu tập trung vào nói, viết, đọc, hỗ trợ sư phạm và tự điều chỉnh học tập, trong khi kỹ năng nghe chưa nổi bật như một hướng nghiên cứu chính. Đồng thời, các vấn đề như độ tin cậy, giới hạn kỹ thuật và năng lực sử dụng AI cũng cần được xem xét cẩn trọng.

Từ khoảng trống trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu trải nghiệm của sinh viên năm 3 ngành Ngôn ngữ Anh trong việc sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh. Thay vì đo lường trực tiếp sự cải thiện kỹ năng nghe bằng bài kiểm tra trước và sau can thiệp, nghiên cứu tập trung vào cách sinh viên sử dụng AI, những lợi ích họ nhận thấy và các khó khăn trong quá trình luyện nghe. Nghiên cứu hướng đến hai câu hỏi: (1) Sinh viên có trải nghiệm như thế nào trong việc sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe? (2) Sinh viên nhận thấy những lợi ích và khó khăn gì khi sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe?

II. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1. Kỹ năng nghe trong học tiếng Anh

Kỹ năng nghe giữ vai trò nền tảng trong học tiếng Anh vì đây là nguồn đầu vào giúp người học tiếp nhận ngôn ngữ, phát triển vốn từ vựng, nhận diện phát âm và hình thành năng lực giao tiếp. Nghe hiểu là quá trình xử lý phức tạp, trong đó người học phải kết hợp âm thanh, từ vựng, ngữ cảnh và kiến thức nền để hiểu thông điệp. Buck (2001) cho rằng nghe hiểu đòi hỏi người học xử lý nhiều tầng thông tin ngôn ngữ và phi ngôn ngữ. Vandergrift (2007) nhấn mạnh rằng nghe là kỹ năng trung tâm nhưng khó nắm bắt vì quá trình xử lý diễn ra bên trong nhận thức người học. Field (2008) cho rằng dạy nghe cần chú ý đến quá trình nhận diện âm thanh và xây dựng ý nghĩa. Theo Goh và Vandergrift (2022), người học cần được hỗ trợ chiến lược nghe và tự điều chỉnh quá trình luyện nghe.

2.2. Trí tuệ nhân tạo trong học ngôn ngữ

AI ngày càng được ứng dụng trong giáo dục và học ngôn ngữ. AI có thể hỗ trợ cá nhân hóa nội dung, cung cấp phản hồi, gợi ý hoạt động và hỗ trợ người học tự học. Hwang và cộng sự (2020) cho rằng AI trong giáo dục có tiềm năng cung cấp hướng dẫn và phản hồi phù hợp với nhu cầu người học. Trong học tiếng Anh, AI có thể xuất hiện dưới nhiều dạng như chatbot, công cụ tạo văn bản, chuyển văn bản thành giọng nói, nhận diện giọng nói và phản hồi tự động. Kohnke, Moorhouse và Zou (2023) cho rằng ChatGPT có thể hỗ trợ học ngôn ngữ thông qua tạo hội thoại, giải thích từ vựng và thiết kế hoạt động theo nhu cầu cá nhân. Li và cộng sự (2024) cũng cho thấy ChatGPT đã được nghiên cứu trong tạo tài liệu học tập, hỗ trợ tự học và phản hồi ngôn ngữ.

2.3. AI trong hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh

Trong luyện nghe tiếng Anh, AI có thể giúp sinh viên tạo tài liệu nghe theo chủ đề, trình độ và mục tiêu học tập, chẳng hạn đoạn hội thoại, bài nói ngắn, câu hỏi nghe hiểu hoặc tóm tắt nội dung. Công cụ chuyển văn bản thành giọng nói có thể tạo tài liệu âm thanh, trong khi transcript giúp sinh viên đối chiếu giữa âm thanh và văn bản, từ đó nhận diện từ vựng, phát âm và cấu trúc câu. Tuy nhiên, Crompton, Edmett và Ichaporia (2023) cho thấy AI cũng đặt ra các vấn đề như độ tin cậy, giới hạn kỹ thuật, thiên lệch dữ liệu và năng lực sử dụng AI. Trong luyện nghe, các hạn chế này có thể thể hiện qua giọng đọc AI chưa tự nhiên, nội dung chưa phản ánh giao tiếp thực tế hoặc sự phụ thuộc vào transcript và bản dịch. Nickolai, Schaefer và Figueroa (2024) cũng cho thấy công nghệ nhận diện giọng nói tự động có tiềm năng hỗ trợ học ngoại ngữ, nhưng hiệu quả phụ thuộc vào công cụ và bối cảnh sử dụng.

2.4. Trải nghiệm học tập của sinh viên với AI

Trong nghiên cứu này, "trải nghiệm của sinh viên" được hiểu là cách sinh viên tiếp cận, sử dụng, đánh giá và phản hồi về quá trình luyện

nghe tiếng Anh có sự hỗ trợ của AI. Khái niệm này bao gồm hành vi sử dụng, mức độ thuận tiện, lợi ích cảm nhận, động lực tự học, khả năng tự chủ và khó khăn khi dùng công cụ. Với đề tài này, trải nghiệm được xem xét qua bốn khía cạnh: cách sinh viên sử dụng AI để luyện nghe, lợi ích sinh viên nhận thấy, mức độ AI hỗ trợ động lực và tự học, cùng các khó khăn khi sử dụng AI.

Việc nghiên cứu trải nghiệm của sinh viên là cần thiết vì cùng một công cụ AI có thể tạo ra kết quả khác nhau tùy theo mục đích sử dụng, năng lực số, mức độ hướng dẫn và bối cảnh học tập. Kohnke, Moorhouse và Zou (2023) cho rằng AI tạo sinh có thể hỗ trợ người học thông qua việc tạo nội dung và hoạt động học tập theo nhu cầu cá nhân, nhưng người học vẫn cần năng lực sử dụng công cụ phù hợp. Tương tự, Crompton, Edmett và Ichaporia (2023) nhấn mạnh rằng việc ứng dụng AI trong học tiếng Anh cần được xem xét cùng với các vấn đề về độ tin cậy, giới hạn kỹ thuật và năng lực số. Vì vậy, nghiên cứu này bổ sung bằng chứng thực tiễn về trải nghiệm sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe trong bối cảnh sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Việt Nam.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp theo hướng mô tả nhằm tìm hiểu trải nghiệm của sinh viên trong việc sử dụng AI ạo để hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh. Theo Creswell và Plano Clark (2018), phương pháp hỗn hợp cho phép kết hợp dữ liệu định lượng và định tính để hiểu vấn đề nghiên cứu toàn diện hơn. Trong nghiên cứu này, dữ liệu định lượng từ bảng hỏi được dùng để xác định xu hướng chung, trong khi dữ liệu định tính từ phỏng vấn bán cấu trúc giúp làm rõ cảm nhận, lợi ích và khó khăn thực tế của sinh viên. Thiết kế này phù hợp vì nghiên cứu không đo lường sự tiến bộ kỹ năng nghe bằng bài kiểm tra trước và sau can thiệp, mà tập trung vào trải nghiệm học tập của người học.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu gồm 100 sinh viên năm 3 ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai. Đây là nhóm sinh viên đã học các học phần liên quan đến kỹ năng nghe, nói và giao tiếp tiếng Anh, nên có nền tảng phù hợp để phản hồi về việc sử dụng AI trong luyện nghe. Người tham gia được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện, dựa trên sự phù hợp với mục tiêu nghiên cứu, khả năng tiếp cận và tinh thần tự nguyện. Trong số 100 sinh viên tham gia khảo sát, 10 sinh viên được mời phỏng vấn nhằm làm rõ hơn trải nghiệm, lợi ích và khó khăn khi sử dụng AI.

3.3. Công cụ nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng hai công cụ chính là bảng hỏi và phỏng vấn bán cấu trúc. Bảng hỏi được dùng để thu thập dữ liệu từ 100 sinh viên và xác định xu hướng chung trong trải nghiệm sử dụng AI để luyện nghe tiếng Anh (Dörnyei, 2007). Bảng hỏi gồm hai phần: phần A thu thập thông tin chung như thời gian học tiếng Anh, tần suất luyện nghe và công cụ AI đã sử dụng; phần B gồm các phát biểu theo thang đo Likert 5 mức, tập trung vào mức độ sử dụng AI, lợi ích cảm nhận, động lực tự học và khó khăn khi luyện nghe với AI.

Phỏng vấn bán cấu trúc được dùng để làm rõ kết quả bảng hỏi. Theo Cohen, Manion và Morrison (2018), hình thức này cho phép nhà nghiên cứu chuẩn bị câu hỏi chính nhưng vẫn linh hoạt khai thác thêm ý kiến phát sinh.

3.4. Quy trình thu thập dữ liệu

Quy trình thu thập dữ liệu được thực hiện qua ba giai đoạn. Trước hết, sinh viên được giới thiệu mục đích nghiên cứu và được hướng dẫn ban đầu về một số cách sử dụng AI để luyện nghe, chẳng hạn như tạo đoạn hội thoại theo chủ đề, tạo câu hỏi nghe hiểu, chuyển văn bản thành giọng nói, sử dụng transcript sau khi nghe và yêu cầu AI giải thích từ vựng khó. Sau đó, sinh viên được khuyến khích sử dụng AI để luyện nghe trong bốn tuần như một hoạt động tự học ngoài lớp.

Sau giai đoạn trải nghiệm, bảng hỏi trực tuyến được gửi đến 100 sinh viên. Việc trả lời bảng hỏi được thực hiện ẩn danh và tự nguyện. Cuối cùng, 10 sinh viên được mời tham gia phỏng vấn bán cấu trúc. Câu trả lời phỏng vấn được ghi chép, mã hóa theo ký hiệu người tham gia và sử dụng để bổ sung cho dữ liệu định lượng.

3.5. Phân tích dữ liệu

Dữ liệu định lượng từ bảng hỏi được xử lý bằng thống kê mô tả, gồm tần suất, tỷ lệ phần trăm, giá trị trung bình và độ lệch chuẩn, nhằm xác định xu

hướng chung trong trải nghiệm của sinh viên khi sử dụng AI để luyện nghe tiếng Anh. Dữ liệu định tính từ phỏng vấn được phân tích theo chủ đề. Theo Braun và Clarke (2006), phân tích chủ đề giúp xác định và trình bày các mẫu ý nghĩa trong dữ liệu định tính. Trong nghiên cứu này, câu trả lời phỏng vấn được đọc nhiều lần, mã hóa theo ý chính và nhóm thành các chủ đề liên quan đến lợi ích, khó khăn và nhu cầu hỗ trợ khi sử dụng AI.

Nghiên cứu tuân thủ nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu giáo dục. Sinh viên tham gia tự nguyện, được bảo mật thông tin, và dữ liệu chỉ được sử dụng cho mục đích học thuật.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

4.1. Kết quả khảo sát bằng bảng hỏi

Kết quả khảo sát từ 100 sinh viên năm 3 ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai cho thấy sinh viên nhìn chung có trải nghiệm tích cực khi sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh. Một số công cụ AI được sinh viên đề cập gồm ChatGPT, công cụ chuyển văn bản thành giọng nói, công cụ tạo transcript/phụ đề tự động và các ứng dụng học tiếng Anh có tích hợp AI. Nội dung khảo sát được nhóm thành năm khía cạnh chính: mức độ sử dụng AI trong luyện nghe, lợi ích cảm nhận, động lực và khả năng tự học, khó khăn khi sử dụng AI, và nhu cầu được hướng dẫn. Thang đo Likert 5 mức được sử dụng, trong đó giá trị trung bình càng cao thể hiện mức độ đồng ý càng lớn.

Bảng 1. Trải nghiệm của sinh viên khi sử dụng AI để hỗ trợ luyện nghe

Nhóm nội dung khảo sát	Số mục hỏi	M	SD
Mức độ sử dụng AI trong luyện nghe tiếng Anh	3	3.86	0.71
Lợi ích cảm nhận của AI trong hỗ trợ luyện nghe	5	4.08	0.63
Động lực và khả năng tự học khi sử dụng AI	4	3.94	0.68
Khó khăn và hạn chế khi sử dụng AI	5	3.70	0.74
Nhu cầu được hướng dẫn sử dụng AI hiệu quả	2	4.21	0.60

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên đánh giá cao lợi ích của AI trong hỗ trợ luyện nghe (M = 4.08), đặc biệt ở khả năng tạo tài liệu nghe, transcript, giải thích từ vựng và câu hỏi nghe hiểu, phù hợp với Kohnke et al. (2023). Mức độ sử dụng AI ở mức khá thường xuyên (M = 3.86), nhưng chưa trở thành hoạt động học tập có hệ thống.

AI cũng góp phần tăng động lực và khả năng tự học (M = 3.94), giúp sinh viên lựa chọn nội dung, điều chỉnh mức độ khó và luyện nghe linh hoạt, phù hợp với quan điểm của Goh và Vandergrift (2022). Tuy nhiên, người học vẫn gặp khó khăn trong việc đánh giá độ chính xác của AI, dễ phụ thuộc vào transcript và thiếu kỹ năng lựa chọn công cụ phù hợp (M = 3.70), tương đồng với nhận định của Crompton et al. (2023).

Đáng chú ý, nhu cầu được hướng dẫn sử dụng AI đạt mức cao nhất (M = 4.21), cho thấy sinh viên mong muốn được giảng viên hướng dẫn cách khai thác AI hiệu quả trong luyện nghe, phù hợp với Field (2008). Nhìn chung, AI được đánh giá là công cụ hữu ích hỗ trợ luyện nghe và tự học, nhưng hiệu quả phụ thuộc vào chiến lược học tập của sinh viên và vai trò định hướng của giảng viên.

4.2. Kết quả phỏng vấn

Kết quả phỏng vấn bán cấu trúc với 10 sinh viên giúp làm rõ hơn kết quả khảo sát bằng bảng hỏi. Qua phân tích dữ liệu, ba chủ đề chính được xác định: AI hỗ trợ luyện nghe linh hoạt và cá nhân hóa, AI giúp sinh viên hiểu nội dung nghe tốt hơn, và sinh viên vẫn gặp khó khăn khi sử dụng AI thiếu định hướng.

Thứ nhất, sinh viên cho rằng AI giúp việc luyện nghe trở nên linh hoạt hơn. Nhiều sinh viên cho biết họ có thể yêu cầu AI tạo đoạn hội thoại hoặc bài nói ngắn theo chủ đề mình quan tâm, chẳng hạn như học tập, du lịch, giao tiếp hằng ngày hoặc phỏng vấn xin việc. Một sinh viên chia sẻ: "Em có thể yêu cầu AI tạo bài nghe đúng chủ đề em thích, nên em thấy dễ bắt đầu hơn" (SV3). Kết quả này phù hợp với Kohnke, Moorhouse và Zou (2023), khi các tác giả cho rằng công cụ AI tạo sinh có thể hỗ trợ người học ngôn ngữ thông qua việc tạo nội dung và thiết kế hoạt động học tập theo nhu cầu cá nhân.

Thứ hai, AI hỗ trợ sinh viên hiểu nội dung nghe thông qua transcript, tóm tắt và giải thích từ vựng. Một số sinh viên cho biết họ thường nghe trước, ghi chú ý chính, sau đó mới dùng transcript để kiểm tra lại những phần chưa nghe rõ. Một sinh

viên cho biết: "Khi nghe không rõ một đoạn, em dùng transcript để kiểm tra lại, rồi nhờ AI giải thích từ mới" (SV6). Cách sử dụng này cho thấy AI có thể hỗ trợ quá trình xử lý thông tin sau khi nghe. Điều này tương thích với Field (2008), người cho rằng dạy nghe cần chú ý đến quá trình người học nhận diện âm thanh, phân tách lời nói và xây dựng ý nghĩa, thay vì chỉ tập trung vào đáp án đúng hoặc sai.

Tuy nhiên, phỏng vấn cũng cho thấy một số khó khăn. Một số sinh viên thừa nhận họ dễ phụ thuộc vào transcript hoặc bản dịch khi gặp bài nghe khó. Có sinh viên chia sẻ: "Nhiều lúc em đọc transcript trước nên thành ra em hiểu bằng đọc nhiều hơn là nghe" (SV8). Vấn đề này cho thấy AI có thể làm giảm cơ hội rèn luyện khả năng nghe độc lập nếu người học sử dụng công cụ thiếu chiến lược. Theo Goh và Vandergrift (2022), người học cần phát triển chiến lược nghe và khả năng tự điều chỉnh quá trình luyện nghe. Ngoài ra, sinh viên cũng băn khoăn về độ chính xác và tính tự nhiên của nội dung do AI tạo ra. Điều này phù hợp với Crompton, Edmett và Ichaporia (2023), khi các tác giả lưu ý rằng việc sử dụng AI trong học tiếng Anh cần xem xét các vấn đề về độ tin cậy, giới hạn kỹ thuật và năng lực sử dụng AI.

Nhìn chung, kết quả phỏng vấn cho thấy sinh viên có thái độ tích cực đối với AI, nhưng hiệu quả của công cụ này phụ thuộc vào cách sử dụng. Vì vậy, giảng viên cần hướng dẫn sinh viên nghe trước khi xem transcript, ghi chú ý chính, tự trả lời câu hỏi nghe hiểu, sau đó mới dùng AI để kiểm tra và giải thích phần chưa rõ.

4.3. Hàm ý sư phạm

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên đánh giá tích cực lợi ích của AI trong hỗ trợ luyện nghe (M = 4.08), đặc biệt ở khả năng tạo tài liệu, transcript, giải thích từ vựng và câu hỏi nghe hiểu (Kohnke et al., 2023). Mức độ sử dụng AI khá thường xuyên (M = 3.86) và góp phần tăng động lực, khả năng tự học (M = 3.94), phù hợp với Goh và Vandergrift (2022). Tuy nhiên, sinh viên vẫn gặp khó khăn trong việc đánh giá độ tin cậy của AI, dễ phụ thuộc vào transcript và thiếu kỹ năng sử dụng công cụ (M = 3.70), tương đồng với Crompton et al. (2023). Đáng chú ý, nhu cầu được hướng dẫn sử dụng AI đạt mức cao nhất (M = 4.21), cho thấy AI có tiềm năng hỗ trợ luyện nghe nhưng cần có sự định hướng từ giảng viên để phát huy hiệu quả (Field, 2008).

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu khảo sát trải nghiệm của 100 sinh viên năm 3 ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai trong việc sử dụng AI hỗ trợ luyện nghe tiếng Anh. Kết quả cho thấy sinh viên có trải nghiệm tích cực; AI giúp cá nhân hóa tài liệu nghe, hỗ trợ hiểu nội dung qua transcript, giải thích từ vựng, câu hỏi nghe hiểu và tăng động lực tự học. Tuy nhiên, sinh viên vẫn gặp khó khăn về độ chính xác của nội dung AI và có nguy cơ phụ thuộc vào transcript hoặc bản dịch. Vì vậy, AI nên được xem là công cụ hỗ trợ, không thay thế hoàn toàn tài liệu xác thực và vai trò của giảng viên. Mặc dù còn hạn chế về quy mô mẫu, nghiên cứu đã cung cấp bằng chứng thực tiễn về việc ứng dụng AI trong luyện nghe tiếng Anh và gợi ý các nghiên cứu tiếp theo mở rộng đối tượng, đồng thời kết hợp đánh giá năng lực nghe để có kết quả toàn diện hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Braun, V., & Clarke, V. (2006). Using thematic analysis in psychology. Qualitative Research in Psychology, 3(2), 77–101. https://doi.org/10.1191/1478088706qp063oa

Buck, G. (2001). Assessing listening. Cambridge University Press. https://doi.org/10.1017/CBO9780511732959

Cohen, L., Manion, L., & Morrison, K. (2018). Research methods in education (8th ed.). Routledge.

Creswell, J. W., & Plano Clark, V. L. (2018). Designing and conducting mixed methods research (3rd ed.). SAGE.

Crompton, H., Edmett, A., & Ichaporia, N. (2023). Artificial intelligence and English language teaching: A systematic literature review. British Council.

Dörnyei, Z. (2007). Research methods in applied linguistics: Quantitative, qualitative, and mixed methodologies. Oxford University Press.

Field, J. (2008). Listening in the language classroom. Cambridge University Press. https://doi.org/10.1017/CBO9780511575945

Godwin-Jones, R. (2023). Emerging spaces for language learning: AI bots, ambient intelligence, and the metaverse. Language Learning & Technology, 27(2), 6–27. https://doi.org/10.64152/10125/73501

Goh, C. C. M., & Vandergrift, L. (2022). Teaching and learning second language listening: Metacognition in action (2nd ed.). Routledge.

Hwang, G. J., Xie, H., Wah, B. W., & Gašević, D. (2020). Vision, challenges, roles and research issues of artificial intelligence in education. Computers and Education: Artificial Intelligence, 1, Article 100001. https://doi.org/10.1016/j.caeai.2020.100001

Kohnke, L., Moorhouse, B. L., & Zou, D. (2023). ChatGPT for language teaching and learning. RELC Journal, 54(2), 537–550.

Li, B., Lowell, V. L., Wang, C., & Li, X. (2024). A systematic review of the first year of publications on ChatGPT and language education: Examining research on ChatGPT's use in language learning and teaching. Computers and Education: Artificial Intelligence, 7, Article 100266. https://doi.org/10.1016/j.caeai.2024.100266

Nickolai, D., Schaefer, E., & Figueroa, P. (2024). Aggregating the evidence of automatic speech recognition research claims in CALL. System, 121, Article 103250. https://doi.org/10.1016/j.system.2024.103250

Vandergrift, L. (2007). Recent developments in second and foreign language listening comprehension research. Language Teaching, 40(3), 191–210. https://doi.org/10.1017/S0261444807004338